

Bản án số: 109/2020/HS-ST

Ngày 03/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Thái

Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2020/HSST, ngày 09/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T (tên gọi khác: không) - sinh năm 1957 tại thành phố Lào Cai - Lào Cai. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hình (Đã chết) và bà Trần Thị Toàn (Đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh Xuân (Đã ly hôn năm 2005) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án đã được xóa án tích (Ngày 26/08/1983 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”; Ngày 29/07/1994 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”; Ngày 13/11/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; 02 tiền sự đã được xóa tiền sự là ngày 09/11/1974 có hành vi chống người thi hành công vụ, sau đó được ty Công an Lào Cai cảnh cáo, miễn tố; Ngày 01/12/1978 UBND tỉnh Hoàng Liên Sơn ra Quyết định số 1079 tập trung cải tạo 03 năm về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại Tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 07 giờ 15 phút ngày 07/06/2020, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ 28A, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai phát hiện Trần Văn T có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra Trần Văn T khai nhận đang cất giấu ma túy trong người. Tổ công tác dẫn giải Trần Văn T về trụ sở Công an phường Lào Cai làm việc. Tại đây Trần Văn T tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc bên trái phía trước giao nộp cho tổ công tác 18 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng (Theo lời khai của Trần Văn T đó là heroine mang theo để bán). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang trước sự chứng kiến của anh Ninh Văn Tuấn – sinh năm 1970, trú tại tổ 08, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai. Ngoài vật chứng thu giữ còn tạm giữ của Trần Văn T gồm: 01 xe mô tô BKS 33K6-7300; 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm sim số 0366.037.036; 01 điện thoại di động Iphone kèm sim số 0373.198.719; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 850.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định hồi 10 giờ 15 phút ngày 07/06/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, xác định tổng khối lượng bì thư chứa 18 gói, mỗi gói được gói ngoài bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng có tổng khối lượng là 0,85 gam Tiến hành đồng nhất sau đó trích mẫu 0,08 gam để giám định. Số còn lại 0,77 gam được niêm phong hoàn lại cơ quan trung cầu.

Tại kết luận giám định số 116/GĐMT ngày 09/06/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: mẫu gửi giám định khối lượng là 0,85 gam gửi giám định là loại chất ma túy heroine.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Trần Văn T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 05/06/2020, Trần Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS 33K6-7300 từ khu vực đầu cầu Cốc Lếu, thành phố Lào Cai đến nhà Nguyễn Văn Chinh (hay còn gọi là Chinh Khả) ở khu vực thôn Tòng Mòn, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai để mua ma túy. Đến nơi Trần Văn T gặp Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1977 trú tại địa chỉ trên và em trai Phụng là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1985 trú tại thị trấn Tăng Loong để hỏi mua ma túy, Nguyễn Thị Phụng trả lời không có ma túy bán, sau đó Nguyễn Văn Hùng hỏi Trần Văn T “Lấy bao nhiêu?”, Trần Văn T nói “Cho anh 750.000 đồng”. Trần Văn T đưa cho Nguyễn Văn Hùng 750.000 đồng, Hùng đưa lại cho Trần Văn T 08 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy Trần Văn T điều khiển xe quay trở lại khu vực đầu cầu Cốc Lếu, thành phố Lào Cai giấu 08 gói ma túy vừa mua vào bụi cây ở gầm cầu Cốc Lếu rồi về nhà ở Tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Đến khoảng 17 giờ ngày 06/06/2020 Trần Văn T điều khiển xe mô tô đến chỗ cất

giấu, lấy 08 gói ma túy ra chia nhỏ thành 18 gói rồi lại cất vào vị trí cũ. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/06/2020 Trần Văn T một mình điều khiển xe mô tô đến chỗ giấu ma túy lấy 18 gói sau đó đi đến cơ sở điều trị Methadone tại Tổ 28A, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai để bán ma túy cho một người có số điện thoại 0349.310.179 hỏi mua 02 gói thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 06/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 3 tháng đến 02 năm 6 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật:

Bị cáo khai nhận: Ngày 05/6/2020, bị cáo Trần Văn T đã có hành vi mua 08 gói nhỏ ma túy Heroine có trọng lượng (khối lượng) là 0,85 gam về rồi chia thành 18 gói nhỏ để bán kiếm lời. Đến ngày 07/6/2020, hành vi của bị cáo đã bị Công an tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định giá cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết rõ về rõ tác hại của ma túy và chế độ độc quyền, thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước nhưng do bản thân nghiện ma túy và muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà không phải qua quá trình lao động chân chính nên bị cáo đã có hành vi mua 0,85 gam Heroine chia thành các gói nhỏ với mục đích để bán kiếm lời. Tòa xét thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[2.2]. Về nhân thân bị cáo; tính chất mức độ hành vi; các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, thể hiện qua 03 bản án đã bị Tòa án xét xử đến nay bị cáo đã được xóa án tích và 02 tiền sự đã được xóa tiền sự. Tuy nhiên, sau khi bị cáo trở về địa phương đã không tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp hiện nay, vì vậy Tòa xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,77 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động Nokia kèm sim số 0366.037.036 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động Iphone kèm sim số 0373.198.719 và số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 850.000 đồng thu của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án trên, còn có các đối tượng: Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Chinh, Nguyễn Thị Phượng bị cáo có khai liên quan đến việc mua ma túy của bị cáo nhưng qua xác minh các đối tượng trên không có mặt ở địa phương nên cơ quan không đề cập xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,77 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn T tại Tổ 8, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 07/6/2020”.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, nhiều vết trầy xước, số seri: 352892106545589. Sim theo máy có số thuê bao: 0366037036.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE máy cũ đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước, số IMEI 359257066704704, sim lắp theo máy có số thuê bao 0373198719 và số tiền 850.000đ (Tại thời điểm kiểm tra không xác định số thuê bao).

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2020 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai;
- Phòng PV06-CA tỉnh Lào Cai
- Công an TP Lào Cai (Đội Hồ sơ NV);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA